**3. Quyết định tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 2-HHĐ)**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY (tương đương)**  ……………………………………..…..  **-------** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **---------------** |
| Số -QĐ/TU | *…………, ngày …… tháng …… năm ………* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**tặng Huy hiệu Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”;

- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy ……………………………………………………….. và Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc tặng Huy hiệu Đảng, cấp lại Huy hiệu Đảng và truy tặng Huy hiệu Đảng.

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Tặng Huy hiệu Đảng, cấp lại Huy hiệu Đảng và truy tặng Huy hiệu Đảng đợt ……………. cho đảng viên (có danh sách kèm theo), trong đó:

1. Tặng Huy hiệu Đảng cho ………………… đảng viên:

- Tặng Huy hiệu Đảng 90 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 85 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 80 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 75 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 70 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 65 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 60 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 55 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 50 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 45 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 40 năm cho ……… đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 30 năm cho ……… đảng viên.

2. Cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất cho ………………… đảng viên:

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 90 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 85 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 80 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 75 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 70 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 65 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 60 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 55 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 50 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 45 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 40 năm cho ……… đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 30 năm cho ……… đảng viên.

3. Truy tặng Huy hiệu Đảng cho ………………… đảng viên:

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 90 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 85 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 80 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 75 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 70 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 65 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 60 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 55 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 50 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 45 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 40 năm cho ……… đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 30 năm cho ……… đảng viên.

**Điều 2:** Tặng phẩm kèm theo Huy hiệu Đảng 90 năm là ……… lần mức tiền lương cơ sở, 85 năm là ……… lần mức tiền lương cơ sở, 80 năm là ………, 75 năm là ………, 70 năm là ………, 65 năm là ………, 60 năm là ………, 55 năm là ………, 50 năm là ………, 45 năm là ………, 40 năm là ………, 30 năm là ……… lần mức tiền lương cơ sở, được trích từ quỹ thi đua khen thưởng của đảng bộ.

**Điều 3:** Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh ủy; các cấp ủy có đảng viên được tặng, cấp lại, truy tặng Huy hiệu Đảng và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như điều 3; - Lưu VP, BTC. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ** BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ) *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |